

BỘ NỘI VỤ**BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/2005/QĐ-BNV

*Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH****Về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Thép Việt Nam (*)****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Thép Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,

Hiệp hội Thép Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ II thông qua ngày 14 tháng 01 năm 2005.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Thép Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của

Đặng Quốc Tiến

(*) Quyết định này đã được chỉnh sửa theo nội dung của Quyết định đính chính số 3587/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ ngày 15/9/2005.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ****HIỆP HỘI THÉP VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 89/2005/QĐ-BNV

ngày 26 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ)

Chương I**TÊN GỌI - MỤC ĐÍCH - PHẠM VI
HOẠT ĐỘNG****Điều 1. Tên gọi**

Hiệp hội lấy tên là: **Hiệp hội Thép Việt Nam**

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh:
Vietnam Steel Association

Tên viết tắt là: **VSA**

Tên gọi của Hiệp hội và tên giao dịch quốc tế có giá trị pháp lý như nhau đối với Hiệp Hội khi được sử dụng.

Điều 2. Mục đích, tôn chỉ

Hiệp hội Thép Việt Nam là tổ chức tự nguyện của các doanh nghiệp sản xuất, gia công, kinh doanh các sản phẩm sắt thép và nguyên vật liệu có liên quan ở Việt Nam. Hiệp hội Thép được thành lập với mục tiêu là thúc đẩy hợp tác giữa các thành viên Hiệp hội trong việc xây dựng ngành công nghiệp thép phát triển ổn định và cùng có lợi.

Điều 3. Phạm vi hoạt động của Hiệp hội Thép

Hiệp hội Thép là một tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi và tuân thủ luật pháp của Nhà nước Việt Nam.

Hiệp hội hoạt động trong phạm vi cả nước, theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Điều 4. Địa vị pháp lý của Hiệp hội Thép

Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng

Trụ sở giao dịch chính của Hiệp hội Thép đặt tại: 91 Láng Hạ - Hà Nội

Điện thoại: 84.4.5146230 - 84.4.5144056 - 84.4.5145697

Fax: 84.4.5145113

E-mail: hiephoidhepvn@hn.vnn.vn

Hiệp hội Thép có thể mở chi nhánh,

văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hiệp hội Thép

1. Ổn định và thúc đẩy phát triển thị trường thép nội địa.

2. Thúc đẩy xuất khẩu sản phẩm thép và tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu.

3. Tổ chức và cung cấp thông tin về công nghiệp thép ở trong và ngoài nước cho các hội viên của Hiệp Hội thông qua các hình thức trao đổi thông tin, hội thảo, tọa đàm, tổng kết và phổ biến kinh nghiệm, tham quan khảo sát và các hình thức trao đổi thông tin thích hợp khác theo quyết định của Hiệp hội Thép.

4. Phát biểu và kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước về chính sách, pháp luật, xây dựng tiêu chuẩn về sản phẩm thép và nguyên liệu phục vụ ngành thép và các vấn đề khác có liên quan đến công nghiệp thép.

5. Trợ giúp kỹ thuật cho các thành viên của Hiệp hội.

6. Bảo vệ lợi ích hợp pháp của các hội viên.

7. Quan hệ và tham gia các tổ chức, Hiệp hội sản xuất, gia công thép của khu

vực và thế giới theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Hiệp hội Thép

1. Đại diện cho hội viên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên.

2. Đại diện cho hội viên tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo có liên quan do các cơ quan nhà nước tổ chức khi có yêu cầu.

3. Thành lập và giải thể các tổ chức của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

4. Hòa giải tranh chấp giữa các hội viên của Hiệp hội.

5. Khen thưởng các hội viên có thành tích trong thực hiện Điều lệ của Hiệp hội.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 7. Điều kiện trở thành hội viên

1. Hội viên chính thức của Hiệp hội: các tổ chức kinh tế sản xuất, gia công chế biến, kinh doanh thép của Việt Nam tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập và nộp lệ phí gia nhập đều được xét để gia nhập Hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bao gồm doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp

100% vốn nước ngoài sản xuất, gia công chế biến, kinh doanh sản phẩm thép có thể tham gia Hiệp hội Thép với tư cách là hội viên liên kết.

3. Hội viên danh dự của Hiệp hội gồm đại diện các cơ quan quản lý nhà nước về ngành thép, các nhà khoa học thuộc một số ngành, lĩnh vực có liên quan tán thành Điều lệ và có nguyện vọng tham gia Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội nhất trí mời làm Hội viên danh dự của Hiệp hội.

4. Các thành viên Ban vận động thành lập Hiệp hội được Đại hội thành lập Hiệp hội công nhận là hội viên sáng lập của Hiệp hội.

5. Các doanh nghiệp, tổ chức có đủ điều kiện ghi ở khoản 1 Điều 7 muốn gia nhập Hiệp hội cần làm đơn (theo mẫu quy định). Việc kết nạp hội viên mới do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định. Các tổ chức và cá nhân đó chính thức trở thành hội viên sau khi đóng lệ phí gia nhập và nhận được Giấy chứng nhận hội viên của Hiệp hội.

Điều 8. Quyền hạn của Hội viên

Hội viên Hiệp hội có những quyền lợi sau:

1. Được quyền biểu quyết các vấn đề quan trọng của Hiệp hội, được quyền bầu cử và ứng cử vào Hội đồng Hiệp hội.

2. Được Hiệp hội bảo vệ và giúp đỡ khi cần thiết.

3. Cử đại diện tham dự Đại hội hội viên

hàng năm và đại diện tham gia vào Hội đồng Hiệp hội.

4. Được cung cấp thông tin về tình hình sản xuất - kinh doanh thép, thông tin về thị trường, khoa học - kỹ thuật và các thông tin có liên quan khác.

5. Được khen thưởng và trao giải khi có những đóng góp tích cực cho Hiệp hội.

6. Các quyền lợi khác.

7. Hội viên liên kết, hội viên danh dự, hội viên sáng lập được hưởng các quyền như hội viên chính thức trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9. Nghĩa vụ của hội viên

Hội viên Hiệp hội có những nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ của Hiệp hội, Nghị quyết của Đại hội hội viên và quyết định của Hội đồng Hiệp hội.

2. Đoàn kết, hợp tác với các Hội viên khác để cùng nhau góp phần xây dựng Hiệp hội ngày càng vững mạnh.

3. Đóng lệ phí Hiệp hội thường niên đúng hạn và đầy đủ.

4. Cung cấp thông tin theo Quy chế do Hiệp hội quy định.

5. Tích cực tham gia những hoạt động phối hợp của Hiệp hội, đề xuất những kiến nghị đối với các hoạt động chung của Hiệp hội.

6. Các nghĩa vụ khác khi được Hiệp hội giao.

Điều 10. Chấm dứt tư cách hội viên

Tư cách hội viên Hiệp hội sẽ không còn giá trị nếu xảy ra một trong những trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp tự ngừng hoạt động, bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản.

2. Theo quyết định của Hội đồng Hiệp hội với sự nhất trí của 2/3 thành viên khi Hội viên vi phạm một trong các điều sau:

a) Hoạt động trái với quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Hoạt động trái với mục đích của Hiệp hội, gây tổn hại đến uy tín của Hiệp hội;

c) Không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của hội viên, không thực hiện đúng hoặc vi phạm nghiêm trọng những quy định hoặc nghị quyết của Hiệp hội.

3. Tự nguyện xin thôi không tham gia Hiệp hội.

Chương IV

TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 11. Cơ cấu, tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội toàn thể hội viên.

2. Hội đồng Hiệp hội.

3. Ban thường trực Hiệp hội.

4. Ban kiểm soát Hiệp hội.

5. Văn phòng Hiệp hội.

6. Các Ban chuyên môn.

7. Các phân hội và chi hội cơ sở.

8. Các tổ chức dịch vụ, kinh doanh trực thuộc Hiệp hội.

Điều 12. Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội thường niên và đại hội bất thường

1. Đại hội toàn thể hội viên (đại hội nhiệm kỳ) là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội: Đại hội hội viên chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đại biểu đăng ký tham dự đại diện cho ít nhất 2/3 số hội viên của Hiệp hội

Đại hội nhiệm kỳ do Hội đồng Hiệp hội triệu tập 3 năm/lần, có nhiệm vụ:

a) Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua và chương trình hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới;

b) Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội;

c) Quyết định mức Hội phí của hội viên;

d) Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp hội;

đ) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hội đồng Hiệp hội;

e) Cử đại diện tham gia Hội đồng Hiệp hội và Ban kiểm soát của Hiệp hội.

2. Đại hội thường niên sẽ được tổ chức mỗi năm một lần với sự có mặt của toàn thể hội viên. Đại hội thường niên được tổ chức chậm nhất không quá 15 (mười

lăm) tháng đại hội thường niên của năm trước.

Đại hội thường niên có những nhiệm vụ sau:

a) Đánh giá tình hình hoạt động của Hiệp hội;

b) Quyết định kế hoạch và chương trình hoạt động của năm tới;

c) Xem xét, kiến nghị những chủ trương, chính sách phối hợp hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hiệp hội;

d) Phê duyệt danh sách, thay đổi thành viên Hội đồng Hiệp hội;

đ) Công bố danh sách hội viên mới kết nạp, hội viên đã rút khỏi Hiệp hội;

e) Phê duyệt quyết toán thu chi năm trước và dự toán thu chi của năm kế hoạch;

f) Quyết định mức lệ phí gia nhập Hiệp hội, lệ phí Hiệp hội hàng năm;

g) Xem xét và quyết định các vấn đề khác do Hội đồng Hiệp hội hoặc trên 50% đại biểu có mặt yêu cầu.

3. Đại hội bất thường: có thể được tiến hành khi có yêu cầu của ít nhất 2/3 số hội viên hoặc ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng Hiệp hội.

Điều 13. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội

1. Thời gian và địa điểm đại hội thường niên do Hội đồng Hiệp hội quyết định và được thông báo cho các hội viên bằng

văn bản trước thời gian diễn ra đại hội ít nhất 30 ngày

2. Các vấn đề của đại hội thường niên được thông qua bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng Hiệp hội quyết định. Mỗi đại biểu tham dự được bỏ một phiếu. Các quyết định của đại hội chỉ được thông qua khi có trên 50% số đại biểu có mặt biểu quyết hoặc bỏ phiếu nhất trí.

Điều 14. Hiệp hội tự giải thể

Ngoài trường hợp bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra quyết định buộc giải thể, Hiệp hội chỉ tự giải thể trong trường hợp có từ 1/2 trở lên số đại biểu dự đại hội biểu quyết thông qua. Nghị quyết này còn phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sau khi đã thanh toán công nợ và thanh lý tài sản của Hiệp hội.

Điều 15. Hội đồng Hiệp hội

Công tác điều hành của Hiệp hội được giao cho Hội đồng Hiệp hội. Mỗi Hội viên được quyền cử một đại diện tham gia Hội đồng Hiệp hội.

Nhiệm kỳ thành viên Hội đồng Hiệp hội là 3 năm. Danh sách thành viên Hội đồng Hiệp hội phải do Đại hội hội viên phê duyệt.

Điều 16. Nhiệm vụ của Hội đồng Hiệp hội

Hội đồng Hiệp hội có những nhiệm vụ sau:

1. Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội toàn thể hội viên.

2. Lập báo cáo tổng kết tình hình hoạt động của Hiệp hội theo định kỳ.

3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động của Hiệp hội.

4. Quyết định các vấn đề của Hiệp hội giữa hai kỳ đại hội.

5. Thực hiện các hoạt động điều phối của Hiệp hội.

6. Bầu Thường trực Hội đồng Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Tổng Thư ký Hội đồng Hiệp hội.

7. Xét duyệt việc gia nhập hội viên mới, quyết định việc từ bỏ, chấm dứt tư cách hội viên.

8. Lập quyết toán thu chi của năm thực hiện và dự toán thu chi của năm kế hoạch.

Điều 17. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Hiệp hội

Hội đồng Hiệp hội họp 6 tháng 1 lần hoặc bất thường theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội hoặc theo yêu cầu của ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng Hiệp hội.

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Hiệp hội được thông qua bằng biểu quyết/bỏ phiếu theo nguyên tắc đa số. Mọi quyết định của Hội đồng có giá trị khi có số phiếu nhất trí đạt trên 50% số thành viên Hội đồng Hiệp hội có mặt tại cuộc họp.

Các thành viên Hội đồng Hiệp hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự

cuộc họp của Hội đồng. Ủy quyền phải được thực hiện bằng hình thức văn bản.

Điều 18. Thường trực Hội đồng Hiệp hội

Hội đồng Hiệp hội lập bầu Thường trực gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội, Tổng Thư ký để điều hành công việc của Hội đồng Hiệp hội giữa hai kỳ đại hội.

Thường trực Hiệp hội có nhiệm vụ

1. Điều hành công việc của Hiệp hội và những công việc theo chương trình công tác giữa 2 kỳ họp của Hội đồng Hiệp hội.

2. Theo dõi đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội hội viên, và Hội đồng Hiệp hội.

3. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Hội viên, các thành viên trong Hội đồng.

4. Thay mặt cho Hội đồng Hiệp hội làm công tác giao tiếp đối nội và đối ngoại.

5. Đảm nhiệm công tác thư ký, tổng hợp, hành chính, phát hành bản tin nội bộ, quản trị trong hoạt động của Hiệp hội và Hội đồng Hiệp hội.

Điều 19. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội

1. Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội do Hội đồng Hiệp hội bầu, nhiệm kỳ chủ tịch Hội đồng Hiệp hội là 3 năm.

Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội có nhiệm vụ:

a) Đại diện về pháp lý trong các hoạt

động và trong các quan hệ đối nội, đối ngoại của Hiệp hội;

b) Chỉ đạo mọi hoạt động của Hiệp hội Thép trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội hội viên, Nghị quyết và chương trình công tác của Hội đồng Hiệp hội giữa 2 kỳ họp;

c) Thay mặt Hội đồng Hiệp hội triệu tập đại hội hội viên thường niên của Hiệp hội, triệu tập và chủ trì các kỳ họp định kỳ hoặc bất thường của Hội đồng Hiệp hội.

2. Phó Chủ tịch: Hội đồng Hiệp hội bầu các phó chủ tịch phụ trách từng mặt công tác theo sự phân công của Hội đồng Hiệp hội. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hiệp hội ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch Thường trực tại văn phòng.

Điều 20. Tổng Thư ký Hiệp hội

Tổng Thư ký là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của văn phòng Hiệp hội và có những nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Hội đồng Hiệp hội phê duyệt.

2. Định kỳ báo cáo cho Hội đồng Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội.

3. Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Hội đồng Hiệp hội.

4. Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc.

5. Thay mặt cho Hội đồng Hiệp hội làm công tác giao tiếp đối nội và đối ngoại.

Điều 21. Văn phòng Hiệp hội

Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Hội đồng Hiệp hội quy định.

Điều 22. Ban kiểm soát

Đại hội hội viên bầu ra Ban Kiểm soát. Thành viên của Ban kiểm soát bao gồm một ủy viên Hội đồng Hiệp hội phụ trách Trưởng ban và các thành viên khác không nằm trong Hội đồng Hiệp hội. Ban Kiểm soát có từ 3 đến 5 người đại diện cho các công ty và được Hội đồng Hiệp hội chấp nhận.

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ:

1. Giám sát hoạt động của Hiệp hội để Hiệp hội hoạt động theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước và theo đúng Điều lệ của Hiệp hội.

2. Giám sát các nguồn thu và chi tiêu tài chính của Hiệp hội.

3. Kiến nghị kịp thời với Hiệp hội những vấn đề cần chấn chỉnh trong các kỳ họp định kỳ hoặc bất thường của Hiệp hội hay Hội đồng Hiệp hội.

Điều 23. Phân hội và chi hội

Việc thành lập phân hội và chi hội ngành thép phải được sự đồng ý của Hội đồng Hiệp hội và cơ quan có thẩm quyền. Phân hội và chi hội hoạt động theo Quy chế được Hội đồng Hiệp hội thông qua.

Chương V

TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI

Điều 24. Nguồn thu của Hiệp hội

Đại hội Hội viên quy định những nguyên tắc thu chi tài chính của Hiệp hội và Hội đồng Hiệp hội quyết định mức thu chi cụ thể hàng năm bảo đảm tự trang trải các hoạt động của Hiệp hội.

Các khoản thu:

1. Tiền đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và Hội phí hàng năm.
2. Tiền ủng hộ, tài trợ của các cá nhân, các tổ chức trong và ngoài nước.
3. Những khoản thu do hoạt động hợp pháp của Hiệp hội tạo ra.

Điều 25. Sử dụng kinh phí của Hiệp hội

Các khoản chi:

1. Chi thường xuyên cho các hoạt động của Hiệp hội.
2. Chi lương và các chi phí mang tính chất tiền lương cho cán bộ, nhân viên của Ban thường trực Hội đồng Hiệp hội.
3. Mua sắm tài sản, thiết bị, vật tư cần thiết.
4. Thuê văn phòng làm việc.

5. Các khoản chi khác.

Tài chính của Hiệp hội được quản lý, sử dụng và báo cáo theo đúng quy định về chế độ kế toán và tài chính hiện hành của Nhà nước.

Điều 26. Khen thưởng và kỷ luật

1. Hội viên nào có thành tích xuất sắc sẽ được Hiệp hội khen thưởng. Hình thức và thủ tục khen thưởng do Hội đồng Hiệp hội quyết định.

2. Hội viên nào vi phạm Điều lệ tổ chức Hiệp hội hoặc có hành động khác làm phương hại đến lợi ích của Hiệp hội sẽ phải chịu hình thức kỷ luật. Hình thức và thủ tục kỷ luật do Hội đồng Hiệp hội quyết định.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này gồm 6 Chương, 27 Điều đã được Đại hội Hiệp hội Thép Việt Nam nhất trí thông qua ngày 14 tháng 01 năm 2005. Chỉ có Đại hội toàn thể hội viên mới có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hiệp hội.

Điều lệ này có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ./.